**TIẾNG VIỆT - TIẾT 138**

**Bài 4: TRONG ÁNH BÌNH MINH**

**Thứ Hai, ngày 3 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nói được 1 – 2 câu về vẻ đẹp của bầu trời vào một buổi trong ngày, nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động Mở đầu:.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: Cảnh vật buổi sớm mai ở đồng cỏ thật đẹp, sinh động. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi cảnh đẹp ở đồng cỏ lúc bình minh và cảnh thanh bình, chung sống chan hoà giữa các loài vật trên đồng cỏ.

- Năng tự chủ, tự học, lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia đọc trong nhóm.

Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - SHS, VBT, SGV.

- Ti vi/ máy chiếu bảng tương tác hoặc tranh ảnh SHS phóng to.

- Tranh, ảnh, video clip về bầu trời vào một số buổi trong ngày, về cảnh đồng cỏ, cảnh rừng lúc bình minh; tranh, ảnh về cây bóng mát.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu:****- Mục tiêu:** + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.+ Nói được 1 – 2 câu về vẻ đẹp của bầu trời vào một buổi trong ngày.+ Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động Mở đầu:.**- Cách tiến hành:** |
|  | - GV tổ chức cho HS quan sát tranh ảnh, video clip: Nói với bạn 1 – 2 câu tả vẻ đẹp của bầu trời vào một buổi trong ngày.- HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới: “Trong ánh bình minh". | - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn 1 – 2 câu tả vẻ đẹp của bầu trời vào một buổi trong → Xem tranh, liên hệ nội dung Mở đầu: với nội dung tranh → Đọc tên và phản đoàn nội dung bài đọc.- HS nghe GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài đọc mới: “Trong ánh bình minh". |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.***- Mục tiêu:** + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: Cảnh vật buổi sớm mai ở đồng cỏ thật đẹp, sinh động. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ca ngợi cảnh đẹp ở đồng cỏ lúc bình minh và cảnh thanh bình, chung sống chan hoà giữa các loài vật trên đồng cỏ.- **Cách tiến hành:** |
|  | **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu: Giọng đọc toàn bài thong thả, trong trẻo, vui tươi; nhấn giọng ở các từ ngữ tả cảnh đẹp của vạn vật lúc binh minh ở đồng cỏ,...- GV HD đọc: Hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu tả vẻ đẹp của cảnh.- Gọi 1 HS đọc toàn bài.- GV chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1:  Từ đầu đến “khoảnh khắc”+ Đoạn 2: Tiếp theo đến “không hay”+ Đoạn 3:  Còn lại.- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.- Luyện đọc từ khó: sương vương, khoảnh khắc, rậm rịch,...- Luyện đọc câu dài: Ở đồng cỏ mênh mông/ cũng giống ngoài biển cả,/ mặt trời lên nhanh vùn vụt.// Thoạt đầu/ nó chậm rãi nhô lên,/ đỏ hồng như một trái dưa hấu mới bổ,/ rồi sau khi vượt khỏi đường chân trải chắn ngang,/ nó leo mau lên cao/ và nắng chợt chói chung lúc nào không hay//*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** - Giải nghĩa từ khó hiểu: *Cun cút ( chim nhỏ, đuôi và chân ngắn, lông màu nâu xám, sống ở đồi cỏ, thường lủi rất nhanh trong bụi cây), chim dẽ ( chim nhỏ sống ở bờ nước, chân cao, mỏ dài, thường ăn giun)* : *đường chân trời (đường giới hạn của tầm mắt, trông giống như bầu trời tiếp xúc với mặt đất hay mặt biển), cầm vích (gợi tả những tiếng động trầm, nặng, liên tục, nhưng không đều do sự chuyển động hay hoạt động khẩn trương nhưng không ổn áo của nhiều người → nghĩa trong bài: chỉ sự di chuyển của đàn voi ...*- GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 5 câu hỏi trong sgk. GV nhận xét, tuyên dương. - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.+ Câu 1: Khi ánh nắng mới lên, cảnh vật có gì đáng chú ý?+ Câu 2: Tác giả cảm nhận như thế nào về sự thay đổi của mặt trời vào buổi bình minh?+ Câu 3: Những con vật nào xuất hiện lúc bình minh? Cách miêu tả hoạt động của chúng có gì đặc biệt?+ Câu 4: Bài đọc giúp em hiểu thêm điều gì về cuộc sống của các loài động vật trong rừng?+ Câu 5: Theo em, tại sao chúng cần được bảo vệ?- GV hướng dẫn HS tìm ý từng đoạn+ Đoạn 1: Sau khi IIS trả lời câu hỏi 1 → rút ra ý đoạn 1+ Đoạn 2: Sau khi HS trả lời câu hỏi 2 → rút ra ý đoạn 2.+ Đoạn 3: Sau khi HS trả lời câu hỏi 3, 4→ rút ra ý đoạn 3 - GV hướng dẫn HS rút ra nội dung, ý nghĩa bởi đọc.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chốt nội dung bài đọc: cuộc sống của các loài vật trong rừng; các loài vật nhường nhìn, không tranh giành, chung sống yên bình với nhau.**2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.**- GV đọc lại toàn bài.- GV yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc. Xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.- GV đọc lại đoạn mẫu 3 và xác định giọng đọc đoạn này (Giọng thong thả, vui, trong sáng; nhắn giọng ở những từ ngữ miêu tả hoạt động, trạng thái của các con vật).- GV yêu cầu đọc lại đoạn 3: Những bầy voi thong thả đi về phía bến nước.// Nghe động bước chân,/ từng đàn chim dẽ và cun cút bay vụt lên từ những hàng sậy.// Những con cá sấu nhỏ bé từ dòng nước lạnh lên/ phơi mình trên bãi cát,/ thấy bầy voi rậm rịch đi tới/ liền theo nhau toài nhanh xuống sông, / để lại trên đường những vết trườn.// Đàn trâu rừng/ với con trâu mộng đầu đàn mang đôi sừng nhọn hoắt / đang ăn gần bến nước/ đủng đỉnh bò đi xa,/ nhường chỗ cho bầy voi.// Tắm xong,/ những bầy voi lững thững rời bến nước.//Cun cút và chim dẽ bay về những lim sậy/ nơi chúng làm tổ.// Bọn cá sấu nhỏ/ lại trườn lên bãi cát phơi mình/ và đàn trâu / thong thả trở về chỗ cũ.//- GV yêu cầu HS đọc cả bài.- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nghe GV đọc mẫu- HS theo dõi và thực hiện theo hướng dẫn của GV.- 1 HS đọc bài.- HS theo dõi.- HS thực hiện đọc nối đoạn.- HS luyện đọc từ khó.- HS luyện đọc câu dài.- Luyện đọc đoạn theo nhóm 4.- Đại diện nhóm trình bày trước lớp.- Lắng nghe.- HS giải thích nghĩa của một số từ khó ngoài từ ngữ đã được giải thích ở SHS), VD: đường chân trời (đường giới hạn của tầm mắt, trông giống như bầu trời tiếp xúc với mặt đất hay mặt biển), cầm vích (gợi tả những tiếng động trầm, nặng, liên tục, nhưng không đều do sự chuyển động hay hoạt động khẩn trương nhưng không ổn áo của nhiều người → nghĩa trong bài: chỉ sự di chuyển của đàn voi ...- HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để trả lời từng câu hỏi trong SHS.- Câu 1: Khi cu nắng mới lên, cảnh vật dựng chú ý là làn sương nhu được nhượm hồng, chim bằng tỉnh, hát vang lừng, nơi rời bến nước về nơi ở.- Câu 2: Tác giả cảm nhận về sự thay đổi của mặt trời vào buổi bình minh là: thoạt chiều mặt trời chậm rãi nhỏ lên, đỏ hồng như một trái dưa hấu, khi vượt khỏi đường chân trời thì leo mau lên cao, nắng chói chang hơn.Câu 3: Những con vật xuất hiện lúc bình minh là: chim – hót vang lừng; nai – rời bến nước, lũng thũng về nơi ở; voi thong thả xuống tắm, tắm xong lũng thũng rời biển nước; chim dẽ, chim cun cút – bay vụt lên; cá sấu nhỏ – phơi nắng → loại nhanh xuống sông - lại trườn lên phơi rằng, trâu rừng – đủng đỉnh bỏ đi nhường chỗ cho đàn voi- thong thả về cho cũ khi voi đi ... Cách miêu tả hoạt động của các con vật vừa đúng với đặc điểm, tập tính hoạt động của từng loài, vừa tả được cảnh vật, không khi chung của bến nước trong rừng lúc binh minh lên. Câu 4: HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng, VD: Bài đọc giúp em hiểu thêm về cuộc sống của các loài vật trong rừng; các loài vật nhường nhìn, không tranh giành, chung sống yên bình với nhau... Câu 5: HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng.+ Đoạn 1: Sự thay đổi của cảnh vật trong khoảnh khắc bình minh.+ Đoạn 2: Sự thay đổi của mặt trời lúc bình minh.+ Đoạn 3: Cảnh chung sống yên bình giữa các loài vật- HS tìm nội dung bài đọc.- HS nêu nội dung bài đọc: Cuộc sống của các loài vật trong rừng; các loài vật nhường nhìn, không tranh giành, chung sống yên bình với nhau...- HS lắng nghe.- HS nhắc lại.- HS lắng nghe.- HS luyện đọc trong nhóm và đọc trước lớp.- 2 -3 HS đọc cả bày trước lớp. |
| **5p** | **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
|  | - GV tổ chức cho các tổ thi đọc với nhau, tổ nào được các bạn bình chọn nhiều nhất là tổ thắng cuộc.- GV nhận xét và tổng kết bài. | - Đại diện nhóm đọc bài trước lớp. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................